HASECO SECURITIES

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch 09/06/2025

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm 1.45% với thanh khoản đạt 17.819,471 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh bán ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 09/06/2025 VN-Index giảm 19.32 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Thị trường ngày 9/6 tiếp tục trải qua một phiên giao dịch tiêu cực với áp lực bán tăng mạnh, đặc biệt từ nhóm cổ phiếu họ Vin. VN Index giảm gần 20 điểm, mất sâu đường MA20 và vùng hỗ trợ 1.320 điểm. Dù không xuất hiện tình trạng bán tháo, thanh khoản lại suy giảm đáng kể, cho thấy tâm lý thị trường đang trong trạng thái thận trọng cao độ. Phiên giảm điểm thứ tư liên tiếp này là minh chứng cho thấy rủi ro vẫn đang lấn át kỳ vọng ngắn hạn.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 09/06, VN Index giảm 19.32 điểm (-1.45%) xuống 1,310.57 điểm với 84 mã tăng, 41 mã đứng giá và 241 mã giảm điểm. HNX Index giảm 2.12 điểm (-0.93%) xuống 226.49 điểm với 52 mã tăng, 49 mã đứng giá và 109 mã giảm điểm. UPCoM Index giảm 0.70 điểm (-0.71%) xuống 98.19 điểm với 115 mã tăng 89 mã đứng giá và 161 mã giảm điểm.

Dòng Thép: NKG (-2.24%), HSG (-1.23%), HPG (0.96%), SMC (0.00%), TLH (-0.56%),...

Dòng Chứng khoán: VIX (-2.95%), VCI (-1.95%), VND (-1.52%), SHS (-1.48%), MBS (-1.48%), SSI (-1.06%)

Dòng Ngân hàng: TCB (-1.82%), SHB (-1.14%), CTG (-0.52%), MSB (-0.43%), STB (0.48%), MBB (0.41%)

Dòng Dầu khí: PVS (1.53%), OIL (-2.78%), BSR (-1.95%), PVD (-1.79%), PVT (-1.75%0, VIP (-1.61%),...

Dòng BĐS: SRC (2.20%), CEO (1.66%), TCH (1.01%), LDG (-2.73%), GVR (-2.29%), DPG (-2.09%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -337.85 tỷ đồng. Trong đó SHB là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 75.01 tỷ đồng. Bên cạnh đó: HAH (70.64 tỷ), VCI (58.11 tỷ), PVD (55.80 tỷ), DIG (37.22 tỷ), NVL (37.15 tỷ), DGC (27.53 tỷ), POW (24.58 tỷ)... là một số cổ phiếu cũng bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là GEX đạt 82.97 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: HPG (55.31 tỷ), VHM (48.59 tỷ), EIB (40.06 tỷ), BAF (34.80 tỷ), VRE (33.39 tỷ), FPT (25.17 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,310.57	226.49
% thay đổi	↓ -1.45%	↓ -0.93%
KLGD (CP)	792,635,525	88,909,070
GTGD (tỷ đồng)	17,819.47	1,541.52

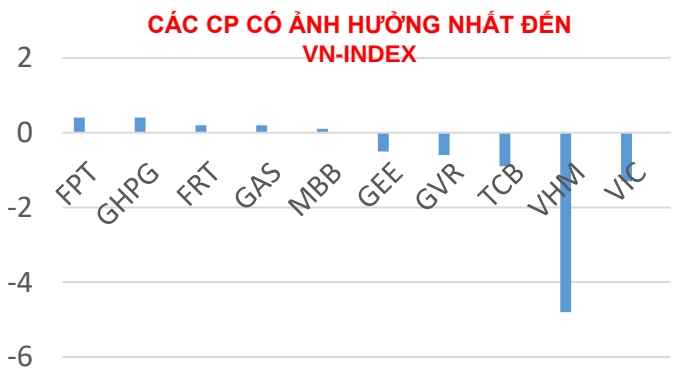

HASECO SECURITIES

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHB	13.20	13.05	-1.14	50,885,100
VIX	13.55	13.15	-2.95	37,896,600
NVL	14.30	14.40	0.70	32,550,300
HPG	26.05	26.30	0.96	24,987,900
TCB	30.30	29.75	-1.82	20,750,500

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
LIX	28.85	30.85	2.00	6.93
HSL	5.07	5.42	0.35	6.90
PTL	2.51	2.68	0.17	6.77
CCC	14.15	15.10	0.95	6.71
HAS	7.70	8.20	0.50	6.49

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VPG	9.01	8.38	-0.63	-6.99
HAH	76.00	70.70	-5.30	-6.97
VHM	76.00	70.70	-5.30	-6.97
JVC	5.20	4.84	-0.36	-6.92
VIC	97.00	90.30	-6.70	-6.91

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
CEO	18.10	18.40	1.66	20,020,600
SHS	13.50	13.30	-1.48	13,068,800
PVS	32.70	33.20	1.53	7,558,900
MBS	27.10	26.70	-1.48	3,867,700
SVN	6.30	6.70	6.35	3,591,900

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VTJ	4.00	4.40	0.40	10.00
SGH	24.20	26.60	2.40	9.92
VC6	36.80	40.40	3.60	9.78
ADC	18.50	20.30	1.80	9.73
TKU	14.40	15.70	1.30	9.03

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VDL	12.00	10.80	-1.20	-10.00
VLA	11.30	10.20	-1.10	-9.73
HEV	19.80	17.90	-1.90	-9.60
SMT	9.50	8.60	-0.90	-9.47
DL1	8.70	8.00	-0.70	-8.05

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trong phiên sang ngày 09/06/2025, nhóm cổ phiếu bluechip vẫn tạo sức ép lớn khiến thị trường tiếp tục mở cửa trong sắc đỏ. Dù có thời điểm hồi nhẹ, nhưng áp lực bán luôn thường trực khiến VN-Index nhanh chóng quay đầu. Trong bối cảnh các cổ phiếu trụ cột vẫn chưa tìm lại được sức mạnh, thì dòng tiền tiếp tục hỗ trợ tốt giúp nhiều mã vừa và nhỏ tiếp tục khởi sắc, điển hình như các mã bất động sản. Về cuối phiên sắc đỏ vẫn chiếm áp đảo trên khiến chỉ số VN-Index khó hồi phục.

Bước sang phiên chiều, áp lực bán ngay từ đầu phiên, đặc biệt nhóm Vingroup, điện, cảng biển tăng mạnh trước đó giảm mạnh đã khiến chỉ số giảm mạnh, khi đóng phiên giảm hơn 19 điểm với số mã giảm chiếm áp đảo.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 09/06/2025 thị trường giảm mạnh với thanh khoản sụt giảm cho thấy áp lực bán đến từ nhóm cổ phiếu tăng mạnh trước đó như họ nhà Vingroup. Trên đồ thị ngày,chỉ số xuyên thủng đường MA20 và MACD đã có một đỉnh đang hướng xuống. Nên trong ngắn hạn có thể xuất hiện các nhịp rung lắc, điều chỉnh với hỗ trợ 1.300-1290 điểm. Dòng BĐS hiện đang dòng hút dòng tiền khá tốt, cùng với một số cổ phiếu đơn lẻ còn đa phần đều loanh quanh tích lũy đáy. Nên giai đoạn này NĐT nên chọn lọc kỹ cổ phiếu và chỉ mua khi có sự điều chỉnh về các vùng hỗ trợ, hoặc có sự rung lắc mạnh của thị trường.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 09/06/2025 thị trường giảm mạnh với thanh khoản sụt giảm cho thấy áp lực bán đến từ nhóm cổ phiếu tăng mạnh trước đó như họ nhà Vingroup. Trên đồ thị ngày,chỉ số xuyên thủng đường MA20 và MACD đã có một đỉnh đang hướng xuống. Nên trong ngắn hạn có thể xuất hiện các nhịp rung lắc, điều chỉnh với hỗ trợ 1.300-1290 điểm. Dòng BĐS hiện đang dòng hút dòng tiền khá tốt, cùng với một số cổ phiếu đơn lẻ còn đa phần đều loanh quanh tích lũy đáy. Nên giai đoạn này NĐT nên chọn lọc kỹ cổ phiếu và chỉ mua khi có sự điều chỉnh về các vùng hỗ trợ, hoặc có sự rung lắc mạnh của thị trường.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway.

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 30/062025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
SAB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30/06/2025	1/7/2025	31/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
PTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/06/2025	30/06/2025	18/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
BDB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/06/2025	30/06/2025	15/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
HPG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	26/06/2025	27/06/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
CID	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/06/2025	26/06/2025	29/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
PGC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/06/2025	26/06/2025	29/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,100 đồng/CP
PHS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	24/06/2025	25/06/2025	22/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 100 đồng/CP
PAC	Thưởng cổ phiếu	23/06/2025	24/06/2025		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/06/2025	24/06/2025	15/07/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VPS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/06/2025	24/06/2025	24/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 550 đồng/CP
LAS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	23/06/2025	24/06/2025	23/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
DDV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20/06/2025	23/06/2025	18/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 900 đồng/CP
CSV	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	17/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CDH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	27/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
TVM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	15/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
HLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/06/2025	20/06/2025	21/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
THG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/06/2025	18/06/2025	23/07/2025	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	17/06/2025	18/06/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
SAC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/06/2025	18/06/2025	4/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 880 đồng/CP
VOC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/06/2025	18/06/2025	26/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 30/062025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
CPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/06/2025	17/06/2025	11/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,800 đồng/CP
GDT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	16/06/2025	17/06/2025	27/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DAD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2025	16/06/2025	27/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
TRA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2025	16/06/2025	4/7/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
NTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2025	16/06/2025	25/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2025	16/06/2025	10/7/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
GND	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2025	16/06/2025	26/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TSA	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	13/06/2025	16/06/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5
CQN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2025	16/06/2025	17/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
PHN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2025	16/06/2025	24/06/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
MLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/06/2025	16/06/2025	4/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,623.9 đồng/CP
SBR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/6/2025	13/06/2025	30/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 158 đồng/CP
VIN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/6/2025	13/06/2025	27/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
VEF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/6/2025	13/06/2025	4/7/2025	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 30,000 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/6/2025	13/06/2025	4/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 13,500 đồng/CP
FPT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12/6/2025	13/06/2025	20/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DDN	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	12/6/2025	13/06/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5
BFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2025	12/6/2025	27/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
DPG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2025	12/6/2025	4/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/6/2025	12/6/2025		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:60

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 30/062025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
BSD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2025	12/6/2025	15/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BSI	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/6/2025	12/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
HMD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2025	12/6/2025	30/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
TVH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2025	12/6/2025	15/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 4,100 đồng/CP
VMS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2025	12/6/2025	24/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
VCG	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/6/2025	12/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:8
REE	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/6/2025	12/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
SBM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/6/2025	12/6/2025	27/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DTP	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/6/2025	12/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 1:1
QHD	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	11/6/2025	12/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5:1
QNP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/6/2025	11/6/2025	18/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
VNF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/6/2025	11/6/2025	26/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
GMA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/6/2025	11/6/2025	25/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VDS	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	10/6/2025	11/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
PLX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/6/2025	11/6/2025	24/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
HNF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	26/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
FOX	Thưởng cổ phiếu	9/6/2025	10/6/2025		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
HNB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	22/07/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
PDB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	26/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
BSL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	10/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 30/062025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
MND	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	30/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 750 đồng/CP
GTS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	10/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 900 đồng/CP
TVD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	24/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
SRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	24/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
VNL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	25/06/2025	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BHN	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	10/7/2025	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 1,150 đồng/CP
IMP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	9/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
SHB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	20/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
PTS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	26/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
TCM	Thưởng cổ phiếu	9/6/2025	10/6/2025		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
PTX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/6/2025	10/6/2025	24/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,400 đồng/CP
CMK	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/6/2025	9/6/2025	23/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
HMH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/6/2025	9/6/2025	30/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
DM7	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/6/2025	9/6/2025	16/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
HLO	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	6/6/2025	9/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1
BMI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/6/2025	9/6/2025	26/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
NTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2025	6/6/2025	23/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
CAR	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2025	6/6/2025	25/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	5/6/2025	6/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
DC2	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2025	6/6/2025	8/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	5/6/2025	6/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:3

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 30/062025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
ICT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2025	6/6/2025	20/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
NLS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2025	6/6/2025	20/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
MGC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2025	6/6/2025	26/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 150 đồng/CP
CSM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2025	6/6/2025	20/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
NLG	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2025	6/6/2025	30/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 499 đồng/CP
CTS	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	5/6/2025	6/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:43
MKP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2025	6/6/2025	16/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
VIH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2025	6/6/2025	30/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 650 đồng/CP
CLW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2025	6/6/2025	5/8/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
CC1	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	5/6/2025	6/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:11
HVT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5/6/2025	6/6/2025	26/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
SBA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/6/2025	5/6/2025	25/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
DXG	Thưởng cổ phiếu	4/6/2025	5/6/2025		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:17
VSH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/6/2025	5/6/2025	30/06/2025	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
DTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/6/2025	5/6/2025	26/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 400 đồng/CP
THT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/6/2025	5/6/2025	30/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
HPP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/6/2025	5/6/2025	26/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
DNW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2025	4/6/2025	30/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
VWS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2025	4/6/2025	16/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
KGM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/6/2025	4/6/2025	13/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 175 đồng/CP
BHK	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/6/2025	3/6/2025	25/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 900 đồng/CP

HASECO SECURITIES

LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 30/062025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
TAW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/6/2025	3/6/2025	27/06/2025	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 400 đồng/CP
	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/6/2025	3/6/2025	27/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
VGL	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/6/2025	3/6/2025	27/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
L40	Thưởng cổ phiếu	2/6/2025	3/6/2025		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1:2
DC4	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	2/6/2025	3/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1
AGR	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	2/6/2025	3/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:6
VSC	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	2/6/2025	3/6/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:3
	Thưởng cổ phiếu	2/6/2025	3/6/2025		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:22
MSH	Thưởng cổ phiếu	2/6/2025	3/6/2025		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 2:1
PPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/6/2025	3/6/2025	12/6/2025	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP

Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (Haseco) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của Haseco.
Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyên NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung
Phòng môi giới
Chuyên viên: Phạm Phú Trường
Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:
Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng
Số 7, lô 28A đường Lê Hồng Phong, Phường Đông Khê, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội
Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825